

Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ

Cát Hải, ngày 25 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T; đăng ký HKTT: Thôn M, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 8, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế T2; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thế T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thủy và anh Thủy thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh T2 có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 21-11-1997 và Nguyễn Thị T3, sinh ngày 05-9-2007; hiện nay cháu H đã trưởng thành. Anh, chị thống nhất, thoả thuận: giao cháu T3 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đối với con được giao cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thoả thuận,

không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị T và anh T2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0003612 ngày 12 tháng 08 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã Ngũ Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Năm